

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ TRƯỜNG MẦM NON
(Số tuần: 4 Từ ngày 09 tháng 9 đến ngày 04 tháng 10 năm 2024)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	- Trẻ có khả năng thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên + Co duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi người về trước + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Khụy gối + Bước đưa chân sang ngang + Bước tại chỗ	- Hô hấp: Thổi nơ +Tay: - Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên - Co duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. + Bụng: - Cúi người về trước - Quay sang trái, sang phải. - Nghiêng người sang trái, sang phải +Chân: - Khụy gối - Bước, đưa chân sang ngang - Bước tại chỗ	
2	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Bước tại chỗ + Đi kiễng gót liên tục 3m	- Đi kiễng gót - Bước tại chỗ	* Hoạt động học: - TD: Đi kiễng gót , Bước tại chỗ * Hoạt động chơi: - TCVD: Chó sói xấu tính	
4	- Trẻ có khả năng phối hợp tay- mắt trong vận động: + Lăn bóng với cô	- Lăn bóng với cô	* Hoạt động học - TD: Lăn bóng với cô * Hoạt động chơi: - TCVD: Tín hiệu - TCM: Chuyển bóng, kẹp bóng về đích	
5	- Trẻ có khả năng thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Bò theo hướng thẳng	- Bò theo hướng thẳng	* Hoạt động học - TD: Bò theo hướng thẳng * Hoạt động chơi: - TCVD: ô tô và chim sẻ	
6	- Trẻ có khả năng thực hiện được các vận động:	- Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay.	* Hoạt động học: - Thể dục sáng: Khởi động theo hiệu lệnh	

	+ Xoay tròn cổ tay. + Gập, đan ngón tay vào nhau.	- Tô vẽ nguệch ngoạc - Xếp chồng các hình khối khác nhau	của cô.	
7	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: + Xếp chồng 8 - 10 khối không đồ. + Tự cài, cởi cúc.	- Cài, cởi cúc.	* Hoạt động chơi: - HĐG: Xây dựng: Trường mầm non, khu vui chơi, xây lớp học. - HĐ tự phục vụ: Cài cởi áo, quần	
9	- Trẻ biết tên một số món ăn hằng ngày: Trứng rán, cá kho, canh rau...	- Nhận một số thực phẩm và món ăn quen thuộc. - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.	* Hoạt động ăn: - Trò chuyện về một số món ăn thông thường và cách chế biến: <i>canh rau ngót, đậu phụ, trứng xào thịt, thịt xào đậu...</i>	
11	- Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: + Rửa tay, lau mặt, súc miệng. + Tháo tất, cởi quần, áo.	- Làm quen cách đánh răng, lau mặt - Tập rửa tay bằng xà phòng - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. - Biết cầm thìa, bát, cốc đúng cách	* Hoạt động ăn - Trò chuyện trong với trẻ cách cầm bát, cầm thìa, cầm cốc - Thực hành trong giờ ăn của trẻ: Cho trẻ cầm thìa tay phải, tay trái giữ bát, cầm quai cốc bằng tay phải, tay trái giữ cốc..	
12	- Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách			
16	- Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi ...) - khi được nhắc nhở.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm (trèo cây, xô bạn, trèo cửa sổ	* Hoạt động chiều: - Trò chuyện với trẻ một số trường hợp cần tránh: Không tự ý đi ra khỏi lớp một mình, không leo trèo ban công, sân trường trơn trượt, tránh xa giếng nước, bể chứa nước...	
2. Lĩnh vực nhận thức				
19	- Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm	- Sử dụng chức năng các giác quan để xem xét tìm hiểu đối tượng	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Quan sát cây hoa ngọc thảo, hoa hồng,... * Hoạt động học	

	nổi bật của đối tượng.		- KPKH: <i>Tìm hiểu về đồ dùng, đồ chơi</i>	
21	- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.		* Hoạt động học - KPKH: <i>Tìm hiểu về đồ dùng, đồ chơi</i> * Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời: Quan sát Đu quay, Bập bênh cá heo, thú nhún...	
24	- Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.	- Đặc điểm nổi bật, công dụng cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. - Tên, đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông quen thuộc.		
25	- Trẻ biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	- Biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình.	* Hoạt động chơi: - Góc âm nhạc: Bé làm ca sĩ - Góc tạo hình: Làm tranh về trường mầm non	
<i>b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</i>				
26	- Trẻ biết quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi. - 1 và nhiều	* Hoạt động học: - Toán + Xếp tương ứng 1:1 * Hoạt động chơi: - HĐG: Góc học tập trẻ nhận biết 1 và nhiều - Trò chơi mới: Thêm bớt vật gì	
27	- Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5			
28	- Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
<i>c. Khám phá xã hội</i>				

38	- Trẻ nói được tên trường / Lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên lớp mẫu giáo, Tên công việc của cô giáo - Tên các bạn đồ dùng đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường.	* Hoạt động chơi: - HĐH: <i>Trò chuyện về trường mầm non</i> - Thực hành: Tự giới thiệu về trường lớp trẻ học	
40	- Trẻ biết kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu ...qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội, “Ngày Quốc khánh (ngày 2/9), ngày tết trung thu, ngày tựu trường.	* Hoạt động học: - KPXH: <i>Trải nghiệm + Bé vui tết trung thu</i> * Hoạt động chơi: - SHC: <i>Trò chuyện chia sẻ rút ra kinh nghiệm trong buổi lễ khai giảng, ngày tết trung thu.</i> - Đón trả trẻ: <i>Trò chuyện với trẻ về ngày 2/9, các hoạt động chào mừng ngày lễ quốc khánh 2/9, khai giảng</i>	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

42	- Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản. - Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc.	* Hoạt động học: Trẻ biết thực hiện theo yêu cầu của cô * <i>Hoạt động chơi: Trẻ biết lấy và cất đồ chơi theo yêu cầu của cô</i>	
44	- Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung câu đơn, câu mở rộng . - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	* Hoạt động học: - TCTV: Khu vui chơi, khu thể chất, phòng nghệ thuật, Cô giáo, Trường Mầm Non số 1 xã Na Tông ... - Văn học: + Truyện: Đôi bạn tốt (<i>chậm chạp, tíu tít</i>) + Thơ: Cô giáo của con (<i>Say sưa, ầm ập</i>) + Thơ: Bạn mới (nhút nhát, đoàn kết + Thơ: Trung thu của bé + Đồng dao: Dung	

			dễ dàng, lộn cầu vòng - Hoạt động chơi + Trò chơi mới: Dễ dàng dễ dàng + Trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng	
45	- Trẻ nói rõ các tiếng	- Phát âm các tiếng của Tiếng Việt.	* Hoạt động học:	
47	- Trẻ biết sử dụng được câu đơn, câu ghép	(TCTV: Trẻ nói được các từ, mẫu câu mới) - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu mở rộng.	- TCTV: + Từ mới: Khu vui chơi, khu thể chất, phòng nghệ thuật, Cô giáo, Trường Mầm Non số 1 xã Na Tông... Câu mới: Khu vui chơi là nơi trẻ chơi, Con học đang học Trường mầm non số 1 Na Tông....	
48	- Trẻ biết kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân: thăm ông bà, đi chơi, xem phim,...	- Kể lại sự việc.	* Hoạt động đón trẻ, trả trẻ. + Trò chuyện với trẻ về những việc trẻ đã làm	
49	- Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao đồng dao, tục ngữ, hò vè	* Hoạt động học: - Văn học: + Thơ: Cô giáo của con (Say sưa, ấm áp) + Thơ: Bạn mới (nhút nhát, đoàn kết) + Thơ: Trung thu của bé + Đồng dao: Dễ dàng dễ dàng, lộn cầu vòng	
50	- Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại sự việc đã diễn ra đơn giản hằng ngày trong đời sống sinh hoạt của trẻ	* Hoạt động chơi: - Giờ đón trả trẻ: cô trò chuyện với trẻ về chủ đề trường mầm non * Hoạt động học: - Văn học: + Truyện: Đôi bạn tốt	
55	- Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong	- Cầm sách giở đúng chiều, mở sách, xem tranh và “đọc” truyện	* Hoạt động học: - Văn học: + Truyện: Đôi bạn tốt	

	tranh.			
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và quan hệ xã hội				
66	- Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	- Một số quy định ở lớp (Để đồ dùng đồ chơi đúng chỗ) - Cử chỉ lời nói lễ phép (Chào hỏi, cảm ơn). - Chờ đến lượt. - Chơi hòa thuận với bạn.	* Hoạt động chơi: - Giờ đón trả trẻ: Trò chuyện về một số quy định của lớp. - Hoạt động góc: Thực hành: Cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định. + Giáo dục trẻ học tập và làm theo tấm gương Bác Hồ: biết vâng lời cô giáo, yêu quý bạn bè, trẻ chơi đoàn kết không tranh giành đồ dùng đồ chơi. * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh - Giờ ăn: Trẻ thực hành kê bàn ghế - Giờ ngủ: Trẻ thực hành kê rất giường, trải chiếu, trải gối - Giờ vệ sinh: Xếp hàng chờ đến lượt rửa tay	
68	- Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói.			
69	- Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.			
71	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn bảo vệ môi trường(bỏ rác đúng nơi quy định, phân loại rác thải để được tái chế sử dụng) - Phân biệt hành vi “đúng”-“sai”, “tốt” - “xấu”.	* HĐ lao động: - Giáo dục trẻ không vứt rác bừa bãi. Biết bỏ rác đúng nơi quy định * Chơi hoạt động theo ý thích: Xem video bỏ rác đúng nơi quy định + Thực hành: Nhặt rác, lá cây bỏ vào thùng rác.	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
75	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát - Nghe các bài hát, bản nhạc (Nhạc thiếu nhi, dân ca). - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ	* Hoạt động học: - Hát: Trường chúng cháu là trường MN, Chiếc đèn ông sao, Hoa bé ngoan - Hát dân ca: Cò lả (dân ca Bắc bộ) - Nghe và nhận ra sắc thái của các bài hát,	
76	- Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh			

	hoạ).	đệm theo phách nhịp. - Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm. - Sử dụng một số kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản.	bản nhạc: Em đi mẫu giáo, Đêm trung thu, Cô giáo, Đi học về - Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất, Ai đoán giỏi, Tai ai tinh	
77	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình.	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Chơi theo ý thích (Sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương (rom, lá cây, hạt ngô,...) để tạo ra các sản phẩm - Hoạt động góc + Góc nghệ thuật: Làm tranh về chủ đề trường mầm non + Hoạt động chiều trang trí đèn ông sao (EDP)	
78	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản		* Hoạt động học: - Tạo hình: + Tô màu đồ dùng đồ chơi của lớp. + Tô màu đèn ông sao	
82	- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình	- Di các đốm màu - Tô màu đồ dùng đồ chơi của lớp + Tô màu đèn ông sao	
83	- Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc	* Hoạt động chơi: - HDG: Âm nhạc	

Tổng mục tiêu: 37

NGƯỜI LẬP

Lường Thị Bình

BAN GIÁM HIỆU
(Ký duyệt)

Triệu Thùy Chinh